

Số: /KH-UBND

Cẩm Sơn, ngày 03 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển Kinh tế - Xã hội và Dự toán ngân sách năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số:05/NQ-HĐND ngày 26/12/2023 của HĐND xã Cẩm Sơn về tình hình kinh tế xã hội năm 2023, phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu năm 2024;

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Sơn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024 nhằm tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo nâng cao đời sống nhân dân, ổn định và phát triển xã hội, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do UBND huyện giao và Nghị quyết HĐND xã đề ra.

2. Yêu cầu:

Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 phải bám sát vào quyết định giao chỉ tiêu của UBND huyện và Nghị quyết của Đảng bộ, HĐND xã, dựa trên thực trạng, tiềm năng của địa phương. Kế hoạch phải đảm bảo tính khả thi, thực tế và đáp ứng được nhu cầu, lợi ích của nhân dân;

Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đề ra thực hiện năm 2024 phải đạt hoặc tăng so với năm 2022; thực hiện thu, chi Ngân sách đảm bảo tốt theo dự toán, đời sống nhân dân từng bước được nâng lên, quốc phòng, an ninh được giữ vững; đảm bảo an sinh xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH:

- Tiêu thủ công nghiệp, xây dựng: 21,5 tỷ.đ; Thương mại dịch vụ: 6,5 tỷ.đ, Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 34,90 tỷ.đ.

Cơ cấu kinh tế: Tiêu thủ công nghiệp, xây dựng: 35,9%; Thương mại dịch vụ: 9,1%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 55,0%.

1. Sản xuất nông nghiệp:

1.1. Trồng trọt:

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm: 424,5ha. Diện tích cây lương thực có hạt 285 ha; sản lượng 1.435 tấn. Lúa: Diện tích 135ha; sản lượng đạt 680 tấn. Ngô: Diện tích trồng 150ha; sản lượng đạt 755 tấn. Sắn: Diện tích trồng 15ha; Khoai các loại: 35 ha. Lạc: 7ha, sản lượng 18 tấn. Dưa: Diện tích trồng 10,5 ha, sản lượng 55 tấn. Đậu đỗ các loại: 25 ha; sản lượng 60 tấn. Rau các loại: 37 ha. Các loại cây khác (ớt, ...): 10 ha.

* Cây ăn quả:

Cây vải: 362ha, sản lượng: 2.000 tấn

Bưởi các loại: diện tích 20ha, sản lượng 300 tấn.

1.2. Chăn nuôi:

Đẩy mạnh chăn nuôi, chủ động được nguồn thức ăn cần thiết, đặc biệt là thức ăn thô cho đàn gia súc; tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân mở rộng đàn vật nuôi tại gia đình (đặc biệt tăng số lượng thùng ong trên địa bàn. Nhân rộng các mô hình chăn nuôi có hiệu quả, mang tính hàng hóa và hỗ trợ liên kết trong chăn nuôi.

Thực hiện phối hợp tiêm phòng đầy đủ cho đàn vật nuôi (Tỷ lệ đàn vật nuôi được tiêm phòng đạt 60%), chuẩn bị tốt các điều kiện ứng phó với các tình huống xảy ra trong năm như (dịch bệnh; rét đậm rét hại).

| Tên loại | ĐVT | Số lượng | Ghi chú |
|-----------|-----|----------|---------|
| - Trâu | Con | 220 | |
| - Ngựa | Con | 120 | |
| Bò | Con | 13 | |
| - Dê | Con | 500 | |
| - Ong | đàn | 1.000 | |
| - Lợn | Con | 3.090 | |
| - Gia cầm | Con | 85.400 | |

1.3. Cung ứng giống:

- Triển khai đúng chính sách, thời gian, chủng loại, số lượng và chất lượng giống tốt do cơ quan cấp trên cấp.

1.4. Tập huấn, xây dựng mô hình.

Tập huấn hướng dẫn kỹ thuật sản xuất 6 lớp.

- Xây dựng mô hình: nuôi gà thiếu (Ngân sách Trung tâm DVKTNN huyện); lợn đực giống (Ngân sách Trung tâm DVKTNN huyện).

- Ngân sách chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Thực hiện dự án chăn nuôi ngựa thương phẩm.

- Ngân sách chương trình MTQG phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Thực hiện dự án chăn nuôi ngựa thương phẩm.

- Mô hình liên kết sản xuất: Thực hiện hỗ trợ sản xuất dưa chuột xuất khẩu.

2. Lâm nghiệp:

- Trồng mới 20ha rừng. Tăng cường công tác tuyên truyền nhân dân chăm sóc, bảo vệ và PCCCR rừng, quản lý chặt chẽ diện tích đất rừng kinh tế, sản xuất; định hướng phát triển kinh tế hộ gia đình từ sản xuất lâm nghiệp.

3. Công tác quản lý đất đai:

UBND xã tiếp tục kết hợp với cơ quan chức năng hoàn thiện đất sân chơi trường THCS, khu dân cư thôn Bến.

Vận động nhân dân lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất sang trồng cây ăn quả và hiến đất để làm đường bê tông và các tuyến đường khác tạo điều kiện lưu thông thuận lợi.

Kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm tài nguyên trái phép. Hoàn thiện hồ sơ đất công; các quy hoạch đất đai.

4. Giao thông, thủy lợi, vệ sinh môi trường và xây dựng cơ bản:

Chủ động khởi công xây dựng và giám sát các công trình được đầu tư, thường xuyên kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi lấn chiếm hành lang an toàn giao thông. Đầu tư thực hiện đề án phát triển thủy lợi nhỏ. Nạo vét kênh mương đảm bảo dẫn nước và thoát nước tốt cho mùa mưa và điều tiết nước phục vụ sản xuất vụ đông. Thực hiện 02 chiến dịch tu sửa đường giao thông với tổng chiều dài 10 km; 02 chiến dịch tu sửa, nạo vét kênh mương với tổng chiều dài 4km;

- 14. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt thu gom xử lý HVS: 87%

Các công trình xây dựng năm 2024:

- Nhà văn hóa thôn Chăm Khon 1 tỷ đồng;

- Đường bê tông thôn Mới 3 tỷ đồng;

5. Dịch vụ, tiêu thụ công nghiệp:

Phát triển dịch vụ và tiêu thụ công nghiệp, năm 2024 có 160 hộ tham gia hoạt động kinh doanh ở các thôn; Chợ xã có 55 chủ hộ đăng ký kinh doanh thường xuyên.

6. Dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2024:

Thực hiện theo dự toán giao đầu năm. Chi trả lương và phụ cấp đảm bảo và kịp thời cho cán bộ, tăng cường công tác quản lý thu chi ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ và tiết kiệm chi, đảm bảo cân đối thu chi ngân sách theo chỉ tiêu trên giao.

Dự toán thu ngân sách xã: 6.207.435.000.00đ

Thu ngân sách trên địa bàn xã: 149.000.000đ

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân: 45.000.000đ

- Phí lệ phí: 23.000.000đ (*Phí chợ: 5 triệu; lệ phí chứng thực: 15 triệu; phí môn bài: 3 triệu*)

- Thuế trước bạ: 10.000.000đ

- Thuế Phi nông nghiệp: 1.000.000đ

- Thu tiền sử dụng đất: 50.000.000đ

- Thu khác: 20.000.00đ

Dự toán chi ngân sách xã: 6.174.060.000đ (đã trừ khoản tiết kiệm chi 10%)

7. Văn hoá- Thông tin- TDTT:

7.1. Văn hóa-TT-TDTD:

- Thường xuyên quan tâm đến các đối tượng gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn;

- Xây dựng các danh hiệu văn hoá: gia đình văn hoá 1.015 hộ, 7/7 làng văn hoá cấp huyện; 5 cơ quan đạt cơ quan văn hoá cấp huyện (Mầm non, Tiểu học, THCS, Y tế, UBND xã);

- Tỷ lệ hộ nghèo: Số hộ nghèo 58; Tỷ lệ hộ nghèo 5.05%

- Tỷ lệ hộ cận nghèo: Số hộ cận nghèo 130; Tỷ lệ hộ nghèo 11,31%

- Tư vấn, giải quyết việc làm cho 85 người; xuất khẩu lao động 7 người.

- Tỷ lệ bao phủ BHYT: 100%.

- Số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 148 người.

7.2. Dân số- Y tế:

- Tổng số hộ gia đình: 1.140 hộ; dân số 5.180 khẩu.

- Mức giảm tỷ suất sinh: 0,06‰; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,18%; Tỷ lệ trẻ em SDD 16,7%;
- Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh: 42.14%
- Thực hiện khám và điều trị, cấp phát thuốc tại trạm Y tế đúng quy định, đảm bảo thời gian trực và làm việc tại trạm của cán bộ nhân viên y tế đúng, đủ thời gian theo quy định của Nhà nước;
- Làm tốt các chiến dịch tiêm phòng, chính sách DS - KHHGD, các đợt chiến dịch CSSKSS - KHHGD và các chiến dịch khác do ngành phát động.

7.3. Giáo dục:

* Trường Mầm non:

- Sức khỏe kênh A đạt 95%; Huy động trẻ mầm non ra lớp nhà trẻ: 50 cháu.

* Tiểu học:

- Đạt khá và giỏi 68,6%.

* Trung học cơ sở:

- Đạt khá và giỏi 50.5%.

8. An ninh, quốc phòng địa phương:

- Tăng cường đảm bảo công tác an ninh trật tự, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Đảm bảo tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; làm tốt công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng; quản lý đối tượng, quản lý vũ khí vật liệu nổ. Tăng cường công tác tuần tra ban đêm, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm ATGT đường bộ.

- Làm tốt công tác quốc phòng địa phương; Huấn luyện dân quân, tuyển quân năm 2023 đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch huyện giao, xây dựng tốt kế hoạch tác chiến trị an.

9. Công tác cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa

- Duy trì và đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính tại xã, giải quyết nhanh gọn các thủ tục hành chính cho các cơ quan tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc;

- Thực hiện xây dựng kế hoạch và duy trì thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 tại UBND xã trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc lịch tiếp dân, giải quyết tốt đơn thư khiếu nại tố cáo, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện kéo dài.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ:

- Đặt vấn đề phát triển kinh tế- xã hội là nội dung trọng tâm trong các hoạt động của cấp uỷ, chính quyền và các ngành, đoàn thể xã;

- Tạo mọi điều kiện đầu tư phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo an sinh xã hội. Đảm bảo quyền lợi chính đáng của nhân dân;

- Giữ vững trật tự an toàn xã hội và làm tốt công tác quân sự địa phương;

- Tăng cường đảm bảo công tác an ninh trật tự, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc gắn với phát triển kinh tế địa phương. Làm tốt công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng;

- Thực hiện tốt kế hoạch đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ theo độ tuổi và đủ chỉ tiêu, đủ quân số, làm tốt công tác tuyển quân theo kế hoạch trên giao;

- Triển khai thực hiện tốt công tác huấn luyện dân quân theo quy định, giữ gìn và bảo quản vũ khí trang bị;
- Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo kịp thời dứt điểm theo đúng quy định của pháp luật;
- Thực hiện nghiêm túc lịch tiếp dân, duy trì đầy đủ chế độ làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”, tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính.

2. Giải pháp thực hiện:

2.1. Nhóm giải pháp về kinh tế:

- Đầu tư phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, tăng cường công tác khuyến nông tập trung hướng dẫn nhân dân áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, triển khai có hiệu quả công tác phòng, trị bệnh cho đàn vật nuôi và cây trồng. Tăng cường công tác tập huấn chuyển giao KHKT chăn nuôi, trồng trọt cho nhân dân.
- Xây dựng các mô hình kinh tế phù hợp với điều kiện của từng thôn, tổ chức đánh giá và nhân rộng các mô hình có hiệu quả kinh tế cao.
- Phát triển trồng rừng kinh tế, rừng sản xuất; nâng cao trách nhiệm của cá nhân, tập thể trong công tác quản lý, bảo vệ và PCCCR.
- Tập trung các nguồn lực đầu tư cho phát triển sản xuất nhất là việc hỗ trợ xây dựng mô hình kinh tế, chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông thủy lợi như kênh mương, cầu, cống để hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội.
- Thực hiện tốt kế hoạch thu chi ngân sách xã đảm bảo chi đúng, chi đủ chi tiết kiệm và tăng thu trên địa bàn.
- Tăng cường công tác quản lý đất đai tài nguyên môi trường, làm tốt hoạt động giám sát các công trình xây dựng phúc lợi xã hội trên địa bàn xã.
- Tăng hệ số sử dụng đất, tăng diện tích 3 vụ; tận dụng mọi khả năng để gieo cấy đúng thời vụ; đưa một số loại giống mới phù hợp điều kiện tự nhiên và cho năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao về sản xuất tại địa phương; đảm bảo lương thực tại chỗ. trú trọng công tác phòng và trừ sâu, bệnh hại...
- Quy hoạch vùng trồng cây ăn quả tập trung, tập trung sản xuất theo tiêu chuẩn sạch.

Nâng cao kỹ thuật chăn nuôi cho nhân dân; tăng số lượng đàn gia súc, gia cầm; xác định diện tích trồng cỏ, nguồn thức ăn thô cho đàn đại gia súc.

Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức cho nhân dân trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; chuyển giao các tiến bộ KHKT mới vào sản xuất.

Các thôn xây dựng mô hình trình diễn có hiệu quả, điển hình để nhân dân học tập, thực hiện các biện pháp khuyến khích cho đầu tư cho sản xuất. Nhân rộng các mô hình có hiệu quả kinh tế cao, tổ chức tìm thị trường tiêu thụ và đưa vào sản xuất hàng hoá.

2.2. Nhóm giải pháp về xã hội:

- Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường công tác quốc phòng an ninh thường xuyên tổ chức tuần tra kiểm soát ngăn chặn các tệ nạn xã hội và các hành vi gây mất an ninh trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách giảm nghèo bền vững, phối hợp đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động.

- Tăng cường công tác trực làm việc của nhân viên trạm y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đẩy mạnh công tác dân số - KHHGD, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em và thực hiện tốt các chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học của các trường, đẩy mạnh chất lượng giáo dục, nhất là chất lượng giáo dục mũi nhọn và giảm tỷ lệ học sinh yếu kém.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước và các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương trên đài truyền thanh. Giải quyết nhanh gọn các thủ tục hành chính và đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, không để xảy ra khiếu kiện kéo dài.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Đảng uỷ, HĐND xã (b/c);
- UBMTTQ, các đoàn thể xã (p/h);
- CBCC, không chuyên trách xã (t/h);
- Các cơ quan trên địa bàn (t/h);
- Bí thư chi bộ, Trưởng thôn các thôn (t/h);
- Lưu: VP; VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Duy Từ